TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 270/2018/QĐST-DS	*Quận 11, ngày 20 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án dân sự thụ lý số: 319/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng hợp tác".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng T, sinh năm 1974; địa chỉ: đường Đ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH P; địa chỉ: đường Q, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Quốc L, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố R, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 1081/UQ/2018-TP ngày 10/8/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Công ty Trách nhiệm hữu hạn P và ông Hoàng T xác nhận đã thanh lý 08 "Hợp đồng hợp tác đầu tư" gồm: "Hợp đồng hợp tác đầu tư" số 911-1LA/HHĐHTĐT, 911-2LA/HHĐHTĐT và 911-3LA/HHĐHTĐT cùng ký kết ngày 09/11/2011; "Hợp đồng hợp tác đầu tư" số 410-1/Đ5-GĐ2/HHĐHTĐT, 410-2/Đ5-GĐ2/HHĐHTĐT, 410-3/Đ5-GĐ2/HHĐHTĐT, 410-4/Đ5-GĐ2/HHĐHTĐT và 410-5/Đ5-GĐ2/HHĐHTĐT cùng ký kết ngày 04/10/2013.

b) Công ty Trách nhiệm hữu hạn P có nghĩa vụ trả cho ông Hoàng T số tiền là 2.017.220.000 đồng (hai tỷ không trăm mười bảy triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), hạn cuối cùng vào ngày 21/8/2018.

Trong trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn P chậm trả tiền thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn P phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí:

Ông Hoàng T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.172.200 đồng (ba mươi sáu triệu một trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 36.172.200 đồng (ba mươi sáu triệu một trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm đồng) do ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0009077 ngày 07/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.(14)

THẨM PHÁN

Lê Thị Quỳnh Anh